CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG BA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số:… /24/BC-SBA-HĐQT	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	Đà Nẵng, ngày …. tháng 03 năm 2024

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Về công tác trồng rừng thay thế để xây dựng DATĐ Krông H'Năng trên địa bàn hai tỉnh Đắk Lắk và Phú Yên.

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần Sông Ba

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Ba (SBA);

Căn cứ Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Sông Ba.

SBA đã triển khai đầu tư xây dựng CTTĐ Krông H'Năng, công suất 64MW trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk gồm: xã Ea Sô thuộc huyện Ea Kar và xã Cư Prao thuộc huyện M'Đrắk; và tỉnh Phú Yên gồm: xã Ea Ly thuộc huyện Sông Hinh. Công trình đã hoàn thành, vận hành phát điện thương mại từ ngày 25/06/2010.

Sau khi đầu tư xây dựng dự án thì SBA có trách nhiệm trồng rừng thay thế cho **187,24ha** diện tích rừng đã chuyển đổi mục đích sử dụng để xây dựng CTTĐ Krông H'Năng. Trong đó diện tích rừng phải trồng là **175ha** ở tỉnh Đắk Lắk (*theo Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường số 1303/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2007 của Bộ TN&MT*) và **12,24ha** ở tỉnh Phú Yên *(theo Quyết định số 1995/QĐ-UBND ngày 21/10/2015 của UBND tỉnh Phú Yên).*

Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2023 ngày 21/04/2023, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung của Báo cáo số 17/23/BC-S3-HĐQT ngày 31/03/2023 của Hội đồng quản trị Công ty (HĐQT) về công tác trồng rừng thay thế để xây dựng DATĐ Krông H'Năng trên địa bàn tỉnh hai tỉnh Đắk Lắk và Phú Yên, và uỷ quyền cho HĐQT: Tiếp tục theo dõi, làm việc với các cơ quan chức năng liên quan để giải quyết; Trường hợp được phép nộp tiền thay cho việc tiếp tục trồng và quản lý bảo vệ rừng thì tổ chức làm việc với các cấp chính quyền địa phương hai tỉnh Đắk Lắk, Phú Yên giải quyết các thủ tục liên quan để nộp tiền theo quy định (*Chi tiết như Báo cáo số 17/23/BC-S3-HĐQT ngày 31/03/2023 của HĐQT SBA gửi kèm theo).*

HĐQT kính báo cáo ĐHĐCĐ kết quả làm việc với các cấp chính quyền địa phương liên quan hai tỉnh Đắk Lắk và Phú Yên đến nay như sau:

1) Đối với tỉnh Phú Yên

Tổng diện tích trồng rừng thay thế là 12,24ha, gồm: Tự tổ chức trồng 5,2ha (*từ năm 2010 đến 2015*). Đối với 7,04ha còn lại: Công ty đã nộp tiền vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Phú Yên với số tiền là 522.628.000 đồng vào ngày 22/12/2015.

Trong khoảng thời gian nửa đầu Quí II/2023, SBA đã nhiều lần làm việc với Sở Nông nghiệp và PTNT (Sở Nông nghiệp), Chi cục Kiểm lâm (CCKL) tỉnh Phú Yên và

đề nghị xem xét phương án cho SBA được nộp tiền đối với 5,2ha thay cho việc tiếp tục trồng, quản lý bảo vệ rừng.

Sau khi xem xét, ngày 13/6/2023 Sở Nông nghiệp có Báo cáo số 241/BC-SNN gửi UBND tỉnh Phú Yên về hồ sơ đề nghị nộp tiền trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác để thực hiện CTTĐ Krông H'Năng.

Ngày 19/6/2023, UBND tỉnh Phú Yên có công văn số 2869/UBND-KT thống nhất với đề xuất và giao Sở Nông nghiệp chủ trì, hướng dẫn SBA lập hồ sơ đề nghị nộp tiền theo quy định.

Từ cuối tháng 6 đến tháng 10/2023, thực hiện hướng dẫn của Sở Nông nghiệp, SBA đã phối hợp với các Cơ quan, đơn vị liên quan để hoàn thiện hồ sơ đề nghị nộp tiền trồng rừng thay thế.

Đến ngày 06/03/2024, CCKL có văn bản số 287/CCKL-SDPTR phúc đáp về đề nghị nộp tiền trồng rừng thay thế của SBA như sau: "*Hiện nay Sở Nông nghiệp đang phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan xây dựng mới đơn giá trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh Phú Yên (dự kiến hoàn thành trong Quí II/2024), làm cơ sở để chủ dự án nộp tiền trồng rừng thay thế. Do đó, CCKL chưa có cơ sở tham mưu Sở Nông nghiệp báo cáo UBND tỉnh Phú Yên thông báo về chấp thuận nộp tiền của SBA theo quy định".*

2) Đối với tỉnh Đắk Lắk.

Phương án trồng rừng thay thế thực hiện theo Quyết định số 1783/QĐ-UBND ngày 04/8/2014; Quyết định số 2993/QĐ-UBND ngày 12/12/2014 của UBND tỉnh Đắk Lắk và Công văn số 2176/SNN-CCKL ngày 03/10/2017 của Sở NN&PTNT tỉnh Đắk Lắk, gồm:

+ Tổng mức đầu tư phương án được phê duyệt là 18.435.343.000 đồng. Thời gian thực hiện việc trồng rừng là 8,0 năm (kết thúc vào năm 2022).
+ Tổng diện tích rừng phải trồng là 175ha, gồm: 25,0ha trồng từ năm 2010 đến 2013; và 150ha trồng từ năm 2014 đến 2015: có 70ha trồng ở vùng bán ngập và 80,0 ha cây trồng ở vùng không ngập khu vực lòng hồ, nằm giáp với rừng đặc dụng Khu BTTN Ea Sô (trong đó có 20,2ha chồng lấn sang đất của Khu BTTN Ea Sô. Tỉnh Đắk Lắk chấp thuận cho SBA giữ nguyên 20,2ha chồng lấn này và bàn giao cho Khu BTTN Ea Sô quản lý. Đến ngày 18/04/2023 SBA và Khu BTTN Ea Sô đã hoàn thành công tác bàn giao theo quy định).

Như vậy, sau khi bàn giao 20,2ha cho Khu BTTN Ea Sô, tổng diện tích rừng trồng còn lại tại tỉnh Đắk Lắk là 154,8ha/175ha, và SBA có trách nhiệm tiếp tục thực hiện nghĩa vụ với địa phương trong thời gian đến.

Tổng giá trị đã thực hiện là: **16.207.218.054** đồng. Trong đó công tác chăm sóc, trồng dặm bổ sung thay thế cây bị chết từ năm 2015 đến 2021 là **6.218.052.104** đồng được phân bổ vào chi phí hoạt động SXKD Công ty trong các năm qua. Giá trị trồng rừng ban đầu là **9.989.165.950** đồng đã được quyết toán vào chi phí đầu tư CTTĐ Krông H'Năng.

SBA đã xây dựng phương án trồng rừng theo quy định Thông tư số 24/2013/TT-BNNPTNT ngày 06/05/2013. Từ năm 2014 đến 2015, SBA đã tổ chức trồng rừng xong trên phần diện tích đất thuộc vùng lòng hồ thủy điện Krông H'Năng và toàn bộ diện tích đất này đã được Nhà nước cấp chứng nhận QSDĐ (sổ đỏ). Tuy nhiên, theo quy định của Luật lâm nghiệp số 16 có hiệu lực từ tháng 01/2019 và Thông tư số 13/2019/TT-BNNPTNT có hiệu lực từ tháng 01/2020 thì SBA có trách nhiệm chăm sóc, quản lý rừng như một Chủ rừng đến hết thời hạn cho thuê đất vào tháng 03/2058.

SBA là đơn vị chuyên về sản xuất điện, không có chuyên môn về lĩnh vực lâm nghiệp và phòng chống cháy rừng nên sẽ gặp rất nhiều khó khăn. Vì vậy, SBA đã nhiều lần báo cáo vấn đề này với Sở Nông nghiệp, Chi cục Kiểm lâm (CCKL) tỉnh Đắk Lắk và đề nghị cho SBA được giải quyết thủ tục để nộp tiền thay cho việc tiếp tục trồng và quản lý bảo vệ rừng.

Ngày 31/05/2023, SBA tiếp tục có công văn số 249/23/S3-TCT gửi Sở Nông nghiệp và CCKL kiến nghị cho phép chuyển từ hình thức tự thực hiện trồng rừng thay thế sang hình thức nộp tiền để tỉnh Đắk Lắk giao cho đơn vị khác thực hiện.

Đến ngày 16/08/2023, sau khi tham khảo ý kiến của Cục Lâm nghiệp, CCKL có Công văn số 799/CCKL-SDPTR trả lời SBA, trong đó CCKL dẫn chiếu nội dung công văn số 368/LN-KHTC ngày 10/07/2023 của Cục Lâm nghiệp, và đề nghị SBA tổ chức điều tra, đánh giá hiện trạng rừng trồng, lập hồ sơ nghiệm thu sau khi kết thúc giai đoạn đầu tư theo Thông tư 15/2019TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019 để có cơ sở trình UBND tỉnh Đắk Lắk xem xét hồ sơ đề xuất nộp tiền thay cho việc tiếp tục trồng rừng của SBA.

Từ tháng 09 đến tháng 10/2023, thực hiện đề nghị của CCKL, SBA đã thuê đơn vị tư vấn là Phân viện Điều tra Quy hoạch rừng Nam Trung Bộ và Tây nguyên để thực hiện công tác đánh giá hiện trạng rừng trồng sau khi kết thúc giai đoạn đầu tư và hoàn thiện hồ sơ gửi báo cáo CCKL tại Công văn số 491/23/CV-S3-TCT ngày 26/10/2023.

Ngày 25/01/2024, Đoàn kiểm tra do Sở Nông nghiệp chủ trì tổ chức kiểm tra hiện trạng rừng trồng của SBA. Kết quả làm việc: Đoàn kiểm tra cơ bản thống nhất các nội dung hồ sơ nghiệm thu do Tư vấn lập và đề nghị bổ sung thêm trường hợp quy định đánh giá, nghiệm thu rừng trồng sau khi kết thúc giai đoạn đầu tư theo Nghị định 156/2018/ND-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ để so sánh với trường hợp hồ sơ đang lập theo tiêu chí nghiệm thu quy định tại các tiêu chuẩn TCVN 12509-1:2018 và TCVN 12509-2:2018. Hiện nay SBA đã phối hợp với đơn vị Tư vấn hoàn chỉnh lại hồ sơ theo đề nghị của Đoàn kiểm tra và gửi CCK tỉnh Đắk Lắk.

3) Kiến nghị.

Công tác trồng rừng diễn ra đã lâu, quy định của Nhà nước về trách nhiệm quản lý rừng trồng có nhiều thay đổi. Thời gian qua SBA đã rất nỗ lực giải quyết các thủ tục, làm việc với chính quyền các cấp của hai tỉnh Đắk Lắk, Phú Yên đề nghị cho SBA được nộp tiền vào Quỹ Bảo vệ và PTR thay cho việc tiếp tục trồng rừng. Đến nay chỉ mới được phía tỉnh Phú Yên thống nhất chủ trương, và dự kiến giải quyết hoàn thành các các thủ tục để nộp tiền thay cho việc tiếp tục trồng rừng trong Quí II/2024 (sau khi

có văn bản chính thức về quyết định ban hành đơn giá trồng rừng của tỉnh Phú Yên). Về phía tỉnh Đắk Lắk: SBA đang chờ Sở Nông nghiệp tham mưu, trình UBND tỉnh Đắk Lắk xem xét quyết định.

Với mong muốn giải quyết dứt điểm các tồn tại về công tác trồng rừng thay thế của CTTĐ Krông H'Năng, nhằm tập trung vào hoạt động sản xuất kinh doanh điện, HĐQT xin báo cáo và kính đề nghị:

1. ĐHĐCĐ uỷ quyền HĐQT tiếp tục làm việc với các cơ quan chức năng tỉnh Đắk Lắk và Phú Yên giải quyết các thủ tục để được nộp tiền vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng thay cho việc trồng, quản lý và bảo vệ rừng.

2. Trong trường hợp được phép thực hiện việc nộp tiền thay cho việc việc trồng, quản lý và bảo vệ rừng, ĐHĐCĐ giao HĐQT tiếp tục tổ chức làm việc với các cấp chính quyền địa phương, giải quyết các thủ tục liên quan để nộp tiền theo quy định. Kinh phí nộp theo đơn giá mới của UBND tỉnh Đắk Lắk, Phú Yên ban hành. Kinh phí này Công ty sẽ phân bổ vào chi phí trồng rừng theo quy định, đồng thời cố gắng làm việc với các cơ quan chức năng phân kỳ nộp hợp lý nhằm giảm bớt áp lực về tài chính và báo cáo kết quả sau khi thực hiện tại kỳ ĐHĐCĐ Công ty lần đến.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

THÁI HỒNG QUÂN

Nơi nhận:
- Như trên;
- BKS;
- Lưu HĐQT.

Hồ sơ đính kèm:
- Báo cáo số 17/23/BC-S3-HĐQT ngày 31/03/2023 của HĐQT SBA;
- Quyết định số 2690/QĐ-UBND ngày 13/11/2014 của tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt đơn giá bình quân trồng rừng thay thế (là 84.609.840 đồng/ha);
- Quyết định số 1995/QĐ-UBND ngày 21/10/2015 của tỉnh Phú Yên, trong đó đơn giá bình quân trồng rừng thay thế là 74.237.000 đồng/ha;
- Và các văn bản liên quan khác gửi kèm theo.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập -Tự do -Hạnh phúc
Số: 2690 /QĐ-UBND	*Đắk Lắk, ngày 13 tháng 11 năm 2014*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt đơn giá bình quân trồng rừng và chăm sóc rừng trồng thay thế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ và phát triển rừng ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về việc quy định hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong công ty Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 66/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của chính phủ về quy định mức lương cơ sở đối với các cán bộ công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Quyết định số 38/QĐ-BNN ngày 6/7/2005 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật trồng, Chăm sóc rừng trồng, Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh và bảo vệ rừng, nuôi dưỡng rừng;

Căn cứ Quyết định số 829/QĐ-BNN-TCLN ngày 23/4/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc phê duyệt "Đề án trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác";

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 199/TTr-SNNNT ngày 05/11/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt đơn giá bình quân trồng rừng, chăm sóc rừng trồng thay thế theo quy trình trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, từ năm 2014:

1. Đối với Trồng và chăm sóc rừng trồng phòng hộ, đặc dụng: đơn giá bình quân là 84.609.840 đồng/ha, (trong đó: gồm chi phí trực tiếp và chi phí gián tiếp; v.v.).

2. Đối với Trồng và chăm sóc rừng trồng sản xuất: đơn giá bình quân là 69.427.101 đồng/ha, (trong đó: gồm chi phí trực tiếp và chi phí gián tiếp; v.v.).

(Có biểu đính kèm)

Điều 2.

1. Đơn giá bình quân trồng rừng và chăm sóc rừng trồng thay thế này là cơ sở để các chủ dự án, tổ chức, cá nhân phải trồng lại rừng nhưng không đủ

điều kiện để trồng rừng thay thế thì nộp tiền vào Quỹ bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Đắk Lắk khi chuyển mục đích sử dụng sang muc đích khác.

2. Trường hợp có biến động từ 20%, về chi phí vật tư, chi phí nhân công, các yếu tố liên quan khác; giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp các Sở, ngành liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh đơn giá trồng rừng và chăm sóc rừng trồng thay thế trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài Chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Công thương; Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- Ban KT-NS, Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các Phòng: TH, TC-TM;
- Lưu: VT, NNMT. (45 b-Vũ)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Dhăm Ênuôl

Biểu 1: DỰ TOÁN CHI PHÍ TRỒNG VÀ CHĂM SÓC 01HA RỪNG TRỒNG PHÒNG HỘ, ĐẶC DỤNG TỪ NĂM 1 ĐẾN NĂM 4

(Kèm theo Quyết định số 2690/QĐ-UBND ngày 28/11/2014 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

TT	HẠNG MỤC	ĐVT	Khối lượng	Định mức nhân công	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
I	Cơ sở xây dựng định mức lao động để trồng và chăm sóc 01 ha rừng trồng phòng hộ, đặc dụng từ năm 1 đến năm 4					
	- Phân loại cấp thực bì: nhóm 3					
	- Xếp loại nhóm đất: nhóm 3					
	- Cự li đi làm: 3 - 4 Km					60.860.482
II	Chi phí trực tiếp					30.855.588
A	Chi phí trồng và chăm sóc năm 1					*18.020.588*
1	*Chi phí nhân công*					
	Phát, dọn thực bì	ha	1	28,49	133.818	3.812.475
	Đào hố (30 x 30 x 30 cm)	hố	1660	17,29	133.818	2.313.713
	Vận chuyển và bón phân	hố	1660	13,72	133.818	1.835.983
	Lấp hố	hố	1660	8,60	133.818	1.150.674
	Vận chuyển cây giống và trồng mới (cở bầu: 0,5 - 0,8kg)	Cây	1660	25,95	133.818	3.472.015
	Vận chuyển cây giống và trồng dặm	hố	160	3,40	133.818	455.624
	Phát chăm sóc lần 1 năm thứ 1	ha	1	19,53	133.818	2.613.466
	Xới vun gốc lần 1 (0.6 - 0.8 m)	gốc	1660	12,3	133.818	1.646.042
	Làm đường băng cản lửa PCCCR	ha	0,1	45,1	159.955	720.597
2	*Chi phí vật tư*					*12.835.000*
	Cây giống trồng chính + trồng dặm	Cây	1820		5.000	9.100.000
	Phân bón	Kg	249		15.000	3.735.000
B	Chi phí chăm sóc và bảo vệ năm 2, 3, 4					30.004.894
1	Chăm sóc năm 2					13.435.534
1.2	*Chi phí nhân công*					9.700.534
	Phát thực bì lần 1	ha	1	19,53	133.818	2.613.466
	Xới vun gốc lần 1 (0.8- 1 m)		1660	21,02	133.818	2.812.266
	Phát thực bì lần 2	ha	1	12,84	133.818	1.718.223
	Vận chuyển và bón phân	hố	1660	13,72	133.818	1.835.983
	Làm đường băng cản lửa PCCCR	ha	0,1	45,05	159.955	720.597
1.2	*Chi phí vật tư*					3.735.000
	Phân bón	Kg	249		15.000	3.735.000
2	Chăm sóc năm 3					8.229.025
2.1	Chi phí nhân công					6.729.025
	Phát thực bì lần 1	ha	1	15,87	133.818	2.123.692
	Phát thực bì lần 2	ha	1	15,31	133.818	2.048.754
	Vận chuyển và bón phân	hố	1660	13,72	133.818	1.835.983
	Làm đường băng cản lửa PCCCR		0,1	45,05	159.955	720.597
2.2	*Chi phí vật tư*					1.500.000
	Phân bón		100		15.000	1.500.000
3	Chăm sóc năm 4					8.340.334
3.1	Chi phí nhân công					4.605.334
	Phát thực bì lần 1	ha	1	15,31	133.818	2.048.754
	Vận chuyển và bón phân	hố	1660	13,72	133.818	1.835.983
	Làm đường băng cản lửa PCCCR	ha	0,1	45,05	159.955	720.597
3.2	*Chi phí vật tư*					3.735.000
	Phân bón	Kg	249		15.000	3.735.000
III	Chi phí chung = 5% x (II)					3.043.024
IV	Thu nhập chịu thuế tính trước = 5,5 x (II+III)					3.514.693
VI	Thuế giá trị gia tăng = 5% x (II+III+IV)					3.370.910
V	Chi phí quản lý dự án = 2,125% x (II+III+IV+V)					1.504.269
VII	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng = 7,875% x (II+III+IV+V)					5.574.642
VIII	Chi phí dự phòng = 10% x (II+III+IV)					6.741.820
	TỔNG CHI PHÍ DỰ TOÁN CHO 01 HA					84.609.840

Biểu 2: DỰ TOÁN CHI PHÍ TRỒNG VÀ CHĂM SÓC 01 HA RỪNG TRỒNG SẢN XUẤT TỪ NĂM 1 ĐẾN NĂM 4

(Kèm theo Quyết định số 2690 /QĐ-UBND ngày 13 /11/2014 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

TT	HẠNG MỤC	ĐVT	Khối lượng	Định mức nhân công	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
I	Cơ sở xây dựng định mức lao động để trồng và chăm sóc 01 ha rừng trồng sản xuất từ năm 1 đến năm 4					
	- Phân loại cấp thực bì: nhóm 2					
	- Xếp loại nhóm đất: nhóm 2					
	- Cự li đi làm: 3 - 4 Km					
II	Chi phí trực tiếp					49.939.426
A	Chi phí trồng và chăm sóc năm 1					26.437.159
1	*Chi phí nhân công*					*16.332.159*
	Phát, dọn thực bì	ha	1	22,57	133.818	3.020.272
	Đào hố (30 x 30 x 30 cm)	hố	1660	15,37	133.818	2.056.997
	Vận chuyển và bón phân	hố	1660	13,72	133.818	1.835.983
	Lấp hố	hố	1660	5,83	133.818	779.704
	Vận chuyển cây giống và trồng mới (cở bầu: 0,5 - 0,8kg)	Cây	1660	25,95	133.818	3.472.015
	Vận chuyển cây giống và trồng dặm	hố	160	3,40	133.818	455.624
	Phát chăm sóc lần 1 năm thứ 1	ha	1	16,37	133.818	2.190.601
	Xới vun gốc lần 1 (0.8 - 0.1 m)	gốc	1660	14,7	133.818	1.965.920
	Làm đường băng PCCR	ha	0,1	34,7	159.955	555.044
2	*Chi phí vật tư*					*10.105.000*
	Cây giống trồng chính + trồng dặm	Cây	1820		3.500	6.370.000
	Phân bón	Kg	249		15.000	3.735.000
B	Chi phí chăm sóc và bảo vệ năm 2, 3, 4					23.502.267
1	Chăm sóc năm 2					11.976.684
1.1	*Chi phí nhân công*					*8.241.684*
	Phát thực bì lần 1	ha	1	16,37	133.818	2.190.601
	Xới vun gốc lần 1 (0.8- 1 m)	Cây	1660	14,69	133.818	1.965.920
	Phát thực bì lần 2	ha	1	12,66	133.818	1.694.136
	Vận chuyển và bón phân	hố	1660	13,72	133.818	1.835.983
	Làm đường băng PCCR	ha	0,1	34,7	159.955	555.044
1.2	*Chi phí vật tư*					*3.735.000*
	Phân bón	Kg	249		15.000	3.735.000
2	Chăm sóc năm 3					3.626.468
2.1	*Chi phí nhân công*					*6.017.495*
	Phát thực bì lần 1	ha	1	13,85	133.818	1.853.379
	Phát thực bì lần 2	ha	1	13,25	133.818	1.773.089
	Vận chuyển và bón phân	hố	1660	13,72	133.818	1.835.983
	Làm đường băng PCCR	ha	0,1	34,7	159.955	555.044
2.2	*Chi phí vật tư*					*3.735.000*
	Phân bón	Kg	249		15.000	3.735.000
3	Chăm sóc năm 4					7.899.115
3.1	*Chi phí nhân công*					*4.164.115*
	Phát thực bì lần 1	ha	1	13,25	133.818	1.773.089
	Vận chuyển và bón phân	hố	1660	13,72	133.818	1.835.983
	Làm đường băng PCCR	ha	0,1	34,70	159.955	555.044
3.2	*Chi phí vật tư*					*3.735.000*
	Phân bón	Kg	249		15.000	3.735.000
III	Chi phí chung = 5% x (II)					2.496.971
IV	Thu nhập chịu thuế tính trước = 5,5 x (II+III)					2.884.002
V	Thuế giá trị gia tăng = 5% x (II+III+IV)					2.766.020
VI	Chi phí quản lý dự án = 2,125% x (II+III+IV+V)					1.234.336
VII	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng = 7,875% x (II+III+IV+V)					4.574.306
VIII	Chi phí dự phòng = 10% x (II+III+IV)					5.532.040
	TỔNG CHI PHÍ DỰ TOÁN CHO 01 HA					69.427.101

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1995 /QĐ-UBND	*Phú Yên, ngày 21 tháng 10 năm 2015*

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Phương án trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác Dự án Thủy điện Krông H'Năng của Công ty Cổ phần Sông Ba

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT PHÚ YÊN
ĐẾN Số: 5395
Ngày: 21/10

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ về thi hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Số 69/2011/TT-BNNPTNT ngày 21/10/2011 hướng dẫn thực hiện một số nội dung Quy chế quản lý đầu tư xây dựng công trình lâm sinh ban hành kèm theo Quyết định số 73/2010/QĐ-TTg ngày 16/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ; số 24/2013/TT-BNNPTNT ngày 06/5/2013 quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;

Căn cứ Quyết định 829/QĐ-BNN-TCLN ngày 23/4/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt "Đề án trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác";

Căn cứ các Quyết định của UBND Tỉnh về ban hành Quy định phân cấp, ủy quyền và phân giao nhiệm vụ trong quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án do tỉnh Phú Yên quản lý (số 368/2012/QĐ-UBND ngày 12/3/2012 và số 1728/2012/QĐ-UBND ngày 23/10/2012);

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (tại Tờ trình số 245/TTr-SNN-LN ngày 09/9/2015; kèm Phương án trồng rừng thay thế số 02/S3-PATR ngày 31/8/2015 của Công ty Cổ phần Sông Ba, Báo cáo thẩm tra số 44/BCTĐ-CCLN ngày 05/6/2015 của Chi cục Lâm nghiệp, Biên bản Họp Hội đồng thẩm định Phương án số 10/BB-SNN ngày 17/6/2015 của Sở Nông nghiệp và PTNT),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, gồm các nội dung sau:

1. Tên dự án đầu tư: Thủy điện Krông H'Năng.

2. Chủ đầu tư dự án: Công ty Cổ phần Sông Ba.

3. Diện tích thu hồi chuyển mục đích sử dụng: 225.000 m^2 (22,5 ha), theo các Quyết định của UBND tỉnh Phú Yên: Số 1032/QĐ-UBND ngày 06/7/2006, số 2191/QĐ-UBND ngày 26/12/2008 và số 137/QĐ-UBND ngày 26/01/2011.

4. Diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng: 12,24 ha.

- Vị trí: Tiểu khu 294, xã Ea Ly, huyện Sông Hinh.
- Chức năng rừng chuyển mục đích: Rừng sản xuất.
- Hiện trạng: Rừng tự nhiên.
- Tài nguyên rừng: Rừng nghèo (trữ lượng <100 m^3).

5. Phương án trồng rừng thay thế:

- Tự trồng rừng trên diện tích đất trống thuộc chủ quyền sử dụng đất của Công ty với diện tích 5,2 ha.

- Nộp tiền vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Phú Yên với diện tích 7,04 ha. Nội dung của từng phương án như sau:

a) Phương án 1: Công ty thực hiện trồng rừng 5,2 ha, trong đó:

- Năm 2010 Công ty đã trồng 1,9 ha. Diện tích này đã được Chi cục Lâm nghiệp đo đạc kiểm tra vào ngày 20/01/2015 để báo cáo UBND tỉnh. Do trước đây chưa có hướng dẫn phải lập phương án nên Công ty tự thực hiện.

+ Vị trí trồng: Khoảnh 7, 9- Tiểu khu 294, xã Ea Ly, huyện Sông Hinh (theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 19/3/2009).

+ Loài cây: Keo lá tràm.

+ Mật độ trồng: 1.667 cây/ha.

+ Tổng tiền đầu tư cho 1,9 ha: 39.707.000 đồng/ha x 1,9ha = 75.443.300 đồng.

- Năm 2015 Công ty tiếp tục trồng: 3,3 ha.

+ Vị trí trồng: Khoảnh 7, 9-Tiểu khu 294, xã Ea Ly, huyện Sông Hinh (theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 19/3/2009).

+ Loài cây trồng: Keo lai giâm hom.

+ Mật độ trồng: 2.000 cây/ha.

+ Thời gian đầu tư: 07 năm (01 năm trồng, 03 năm chăm sóc, 03 năm bảo vệ).

+ Trồng rừng vào đầu mùa mưa năm 2015 và thời gian kết thúc năm 2021.

+ Với suất đầu tư trực tiếp 07 năm: 74.237.000 đồng/ha.

+ Số tiền đầu tư cho 3,3 ha: 74.237.000 đồng/ha x 3,3ha = 244.982.000 đồng.

b) Phương án 2: Nộp tiền vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Phú Yên. Lý do đơn vị không có quỹ đất trồng rừng.

- Diện tích Công ty phải nộp tiền: 7,04 ha.

- Định hướng kỹ thuật để xây dựng suất đầu tư:

+ Loài cây trồng: Keo lai giâm hom.

+ Mật độ trồng: 2.000 cây/ha.

+ Suất đầu tư 07 năm: 74.237.000 đồng/ha (Kèm theo biểu dự toán suất đầu tư trong phương án).

- Số tiền Công ty Cổ phần Sông Ba phải nộp: 7,04 ha x 74.237.000 đồng/ha = 522.628.000 (năm trăm hai mươi hai triệu sáu trăm hai tám ngàn) đồng.

c) Nguồn vốn: Vốn của Công ty Cổ phần Sông Ba.

6. Tổ chức thực hiện phương án:

- Đối với phương án 1: Sau khi Phương án được phê duyệt, Công ty Cổ phần Sông Ba tự thực hiện hoặc thuê đơn vị thi công tiến hành trồng, chăm sóc và bảo vệ trên diện tích 3,3ha.

- Quản lý kiểm tra giám sát, nghiệm thu: Công ty Cổ phần Sông Ba nghiệm thu từng công đoạn trong giai đoạn đầu tư theo hướng dẫn tại Thông tư số 69/2011/TT-BNNPTNT. Hàng năm báo cáo kết quả thực hiện cho Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức kiểm tra. Đến năm 2021 kết thúc giai đoạn đầu tư Công ty Cổ phần Sông Ba báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT mời các thành phần liên quan đánh giá chất lượng rừng, công nhận thành rừng theo Quyết định số 46/2007/QĐ-BNN ngày 28/5/2007 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Ban hành Quy định về việc xác định rừng trồng, rừng khoanh nuôi thành rừng.

- Đối với phương án 2: Công ty Cổ phần Sông Ba sẽ nộp tiền trồng rừng thay thế vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Phú Yên trong thời gian 15 ngày sau khi có Quyết định phê duyệt của UBND Tỉnh. Sở Nông nghiệp và PTNT lập thủ tục triển khai trồng rừng thay thế cho Công ty năm 2015.

- Sở Nông nghiệp và PTNT kiểm tra, giám sát kết quả trồng rừng thay thế hàng năm báo cáo UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và PTNT theo quy định.

Điều 2. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND Tỉnh, Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Xây dựng; Chủ tịch UBND huyện Sông Hinh; Giám đốc Công ty Cổ phần Sông Ba và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- CT, PCT UBND Tỉnh;
- CVP và các PVP UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, H_g, T_o

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Trúc

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT PHÚ YÊN **CHI CỤC KIỂM LÂM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 287 /CCKL-SDPTR V/v phúc đáp đề nghị chấp thuận phương án nộp tiền trồng rừng thay thế	*Phú Yên, ngày 06 tháng 3 năm 2024*

Kính gửi:
- Công ty Cổ phần Sông Ba;
- Ban quản lý Khu kinh tế Phú Yên.

Chi cục Kiểm lâm được Sở Nông nghiệp và PTNT giao tiếp nhận, xử lý Công văn số 288/23/S3-TCT ngày 27/6/2023 của Công ty Cổ phần Sông Ba V/v đề nghị chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác và Công văn số 187/KKT-BQL ngày 29/02/2024 của Ban quản lý Khu Kinh tế Phú Yên V/v đề nghị chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác;

Qua kiểm tra, rà soát hồ sơ đề nghị chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác của Công ty Cổ phần Sông Ba và Ban quản lý Khu kinh tế Phú Yên, Chi cục Kiểm lâm Phú Yên phúc đáp trả lời như sau:

1. Hiện nay Sở Nông nghiệp và PTNT đang phối hợp các địa phương, đơn vị liên quan xây dựng Quyết định ban hành đơn giá trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh Phú Yên, làm cơ sở để các chủ dự án nộp tiền trồng rừng thay thế đối với các dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (dự kiến hoàn thành trong quý II năm 2024). Vì vậy Chi cục Kiểm lâm chưa có cơ sở tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo UBND tỉnh thông báo cho chủ dự án về việc chấp thuận nộp tiền của của Công ty Cổ phần Sông Ba và Ban quản lý Khu kinh tế Phú Yên theo quy định tại 02 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT: số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 Quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp (trong đó có Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT).

2. Sau khi UBND tỉnh Quyết định ban hành đơn giá trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh Phú Yên, Chi cục Kiểm lâm sẽ tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh thông báo cho chủ dự án về việc chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế (trên cơ sở diện tích phải trồng rừng thay thế và đơn giá trồng rừng thay thế của tỉnh).

Chi cục Kiểm lâm thông báo Công ty Cổ phần Sông Ba và Ban quản lý Khu kinh tế Phú Yên biết và phối hợp./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Sở NN&PTNT (báo cáo);
- Quỹ Bảo vệ và PTR (p/hợp);
- Lãnh đạo CCKL;
- Lưu: VT, SDR, Da.

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CHI CỤC KIỂM LÂM T.PHÚ YÊN
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT T.PHÚ YÊN

Huỳnh Xuân Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2869 /UBND-KT	*Phú Yên, ngày 19 tháng 6 năm 2023*

V/v Hồ sơ đề nghị nộp tiền trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác để thực hiện Công trình thủy điện Krông H'năng của Công ty Cổ phần Sông Ba

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và PTNT

Tiếp nhận Báo cáo số 241/BC-SNN ngày 13/6/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc hồ sơ đề nghị nộp tiền trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác để thực hiện Công trình thủy điện Krông H'năng của Công ty Cổ phần Sông Ba; Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh – Lê Tấn Hổ có ý kiến như sau:

Thống nhất đề xuất của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Báo cáo nêu trên. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan nghiên cứu, giải quyết, hướng dẫn Công ty Cổ phần Sông Ba lập hồ sơ đề nghị nộp tiền trồng rừng thay thế và thực hiện các nội dung có liên quan đảm bảo chặt chẽ, theo đúng quy định của pháp luật.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Các sở: TNMT, KHĐT, CT, XD;
- UBND huyện Sông Hinh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- CVP và các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT, To, Thy.

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Minh Hòa

UBND TỈNH PHÚ YÊN **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 241 /BC-SNN	*Phú Yên, ngày* 13 *tháng 6 năm 2023*

BÁO CÁO

Hồ sơ đề nghị nộp tiền trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác để thực hiện Công trình thủy điện Krông H'năng của Công ty Cổ phần Sông Ba

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên

Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp nhận Công văn số 589/22/S3-TCT ngày 16/12/2022 của Công ty Cổ phần Sông Ba V/v báo cáo tình hình thực hiện và hướng dẫn thủ tục nộp tiền trồng rừng thay thế - CTTĐ Krông H'năng, kèm một số tài liệu liên quan.

Sau khi kiểm tra hồ sơ, Sở Nông nghiệp và PTNT có Công văn số 100/SNN-CCKL ngày 12/01/2023 V/v ý kiến các nội dung theo Công văn số 589/22/S3-TCT ngày 16/12/2022 của Công ty Cổ phần Sông Ba. Ngày 28/3/2023, Công ty Cổ phần Sông Ba có Công văn số 121/23/S3-TCT V/v báo cáo kết quả thực hiện trồng rừng thay thế khi chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của CTTĐ Krông H'năng. Ngày 14/4/2023, Chi cục Kiểm lâm (Sở Nông nghiệp và PTNT), Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh và Công ty Cổ phần Sông Ba tổ chức cuộc họp để giải quyết kiến nghị về trồng rừng thay thế khi chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Công trình Thủy điện Krông H'năng.

Trên cơ sở hồ sơ của Công ty Cổ phần Sông Ba và kết quả cuộc họp ngày 14/4/2023, Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo như sau:

1. Về tình hình thực hiện phương án trồng rừng thay thế của Công ty Cổ phần Sông Ba:

Thực hiện Quyết định số 1995/QĐ-UBND ngày 21/10/2015 của UBND tỉnh Phú Yên V/v phê duyệt Phương án trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác Dự án Thủy điện Krông H'năng của Công ty Cổ phần Sông Ba (viết tắt là Công ty), theo báo cáo của Công ty, hiện nay đã thực hiện đầy đủ các nội dung trong Phương án:

- Mục 1: Công ty Cổ phần Sông Ba thực hiện trồng rừng 5,2 ha, trong đó:

+ Năm 2010, Công ty đã trồng 1,9 ha Keo lá tràm tại khoảnh 7, 9, tiểu khu 294, xã Ea Ly, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên.

+ Năm 2015, Công ty trồng 3,3 ha cây Keo lai giâm hom tại khoảnh 7, 9, tiểu khu 294, xã Ea Ly, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên.

- Mục 2: Nộp tiền vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Phú Yên với tổng số tiền 522.628.000 đồng, tương ứng với diện tích rừng phải nộp tiền 7,04 ha.

2. Khó khăn trong công tác quản lý bảo vệ đối với diện tích rừng trồng thay thế tự thực hiện 5,2 ha và kiến nghị của Công ty:

- Theo báo cáo của Công ty, đất đưa vào trồng rừng thay thế 5,2 ha trước đây thuộc hành lang bảo vệ an toàn công trình (ngoài quy hoạch 3 loại rừng). Công ty hoạt động chính là sản xuất điện, không có chuyên môn về phát triển, sử dụng rừng nên sẽ gặp rất nhiều khó khăn khi phải thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ của chủ rừng theo quy định. Thời gian qua có nhiều cây bị chết, gãy đổ, tạo nhiều khoảng trống; Công ty đã tổ chức trồng dặm bổ sung nhưng không hiệu quả; nguy cơ trong thời gian đến diện tích rừng này tiếp tục bị thiệt hại, dễ cháy rừng... dẫn đến không thành rừng và ảnh hưởng các công trình khác.

- Công ty đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét đề xuất cấp thẩm quyền tạo điều kiện cho Công ty được nộp tiền trồng rừng thay thế với diện tích 5,2 ha vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh (thay cho diện tích 5,2 ha đã trồng trước đây), để bố trí đơn vị khác trồng rừng thay thế theo quy định hiện hành.

3. Đề xuất của Sở Nông nghiệp và PTNT:

Trên cơ sở đề xuất của Công ty về việc tạo điều kiện cho Công ty được nộp tiền trồng rừng thay thế với diện tích 5,2 ha vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh (thay cho diện tích 5,2 ha đã trồng trước đây), để bố trí đơn vị khác trồng rừng thay thế theo quy định hiện hành và Công văn số 41/BQL-KHKT ngày 01/6/2023 của Ban quản lý rừng phòng hộ Đồng Xuân về việc đăng ký kế hoạch trồng rừng thay thế năm 2023.

Căn cứ Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;

Sở Nông nghiệp và PTNT kính báo cáo và đề nghị UBND tỉnh xem xét, giao Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn Công ty Cổ phần Sông Ba lập hồ sơ đề nghị nộp tiền trồng rừng thay thế và tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật./.

(Kèm 02 Công văn của Công ty Cổ phần Sông Ba: số 589/22/S3-TCT ngày 16/12/2022, số 121/23/S3-TCT ngày 28/3/2023, Biên bản họp ngày 14/4/2023, Công văn số 41/BQL-KHKT ngày 01/6/2023 của Ban quản lý rừng phòng hộ Đồng Xuân và các tài liệu có liên quan)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Công ty Cổ phần Sông Ba;
- BQL RPH Đồng Xuân;
- GĐ, PGĐ Sở (đ/c Nguyên);
- Lưu: VT, CCKL, Da.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH PHÚ YÊN

Nguyễn Lý Nguyên

CÔNG TY CỔ PHẦN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
SÔNG BA	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/23/BC-S3-HĐQT	*Đà Nẵng, ngày 31 tháng 03 năm 2023*

BÁO CÁO

Về công tác trồng rừng thay thế
để xây dựng dự án TĐ Krông H'Năng
trên địa bàn hai tỉnh Đắk Lắk và Phú Yên.

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần Sông Ba

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Ba.

Công ty cổ phần Sông Ba (SBA) đã triển khai đầu tư xây dựng dự án NMTĐ Krông H'Năng, công suất 64MW trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk gồm: xã Ea Sô thuộc huyện Ea Kar và xã Cư Prao thuộc huyện M'Đrắk; và tỉnh Phú Yên gồm: xã Ea Ly thuộc huyện Sông Hinh. Công trình đã hoàn thành, vận hành phát điện thương mại từ ngày 25/06/2010.

Sau khi đầu tư xây dựng dự án thì SBA có trách nhiệm trồng rừng thay thế cho 187,24ha diện tích rừng đã chuyển đổi mục đích sử dụng để xây dựng CTTĐ Krông H'Năng. Trong đó diện tích rừng phải trồng theo Quyết định số 1303/QĐ-BTNMT ngày 30/08/2007 của Bộ Tài Nguyên & Môi trường (phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường CTTĐ Krông H'Năng) là 175ha ở tỉnh Đắk Lắk và Quyết định số 1995/QĐ-UBND ngày 21/10/2015 của UBND tỉnh Phú Yên là 12,24ha ở tỉnh Phú Yên.

Hội đồng quản trị Công ty (HĐQT) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về tình hình trồng rừng trên địa bàn tỉnh hai tỉnh Đắk Lắk và Phú Yên theo nghĩa vụ nêu trên cho đến nay như sau:

1) Tóm tắt nghĩa vụ trồng rừng trên địa bàn hai tỉnh Đắk Lắk và Phú Yên:

Việc trồng rừng thay thế có thể được thực hiện theo 2 hình thức: Trồng rừng hoặc nộp tiền thay cho việc trồng rừng.

Với hình thức trồng rừng thì thực hiện theo Quyết định số 73/2010/QĐ-TTg ngày 16/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là Quyết định số 73/2010/QĐ-TTg) và Thông tư 24/2013/TT-BNNPTNT ngày 06/5/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (gọi tắt là Thông tư 24/2013). Theo đó, sau khi kết thúc việc trồng rừng, SBA sẽ mời các cấp chính quyền địa phương liên quan tổ chức kiểm tra, nghiệm thu để bàn giao quản lý.

Nhà máy thủy điện Krông H'Năng sau khi đưa vào vận hành, từ năm 2010 đến 2013 sản lượng điện phát bình quân thấp hơn nhiều so với thiết kế. Tình hình tài chính Công ty hết sức khó khăn, không cân đối được dòng tiền trả nợ gốc và lãi vay ngân

hàng. Vì vậy Công ty đã tìm mọi giải pháp, trong đó có việc tự tổ chức thực hiện trồng rừng thay thế CTTĐ Krông H'Năng. Giải pháp này được các cấp chính quyền địa phương hai tỉnh Đắk Lắk và Phú Yên chấp thuận, và đã làm giảm bớt áp lực về tài chính, cân đối dòng tiền, đảm bảo ổn định cho hoạt động SXKD của Công ty.

Phạm vi trồng rừng trên những khu vực đất trống của các hạng mục công trình và vùng lòng hồ thủy điện Krông H'Năng, đã được UBND các tỉnh Đắk Lắk và Phú Yên cấp Giấy chứng nhận QSDĐ tại các Quyết định số 2755/QĐ-UBND ngày 12/10/2009 và số AD 122921 ngày 19/3/2009.

2) Kết quả thực hiện:

✓ **Đối với tỉnh Phú Yên.**

Phương án trồng rừng thay thế thực hiện theo Quyết định số 1995/QĐ-UBND ngày 21/10/2015 của UBND tỉnh Phú Yên, tổng diện tích là 12,24ha, gồm:

+ Tự tổ chức trồng 5,2ha ở những khu đất trống các hạng mục công trình thuộc xã Ea Ly, huyện Sông Hinh, trong đó có:
  - 1,9ha trồng từ năm 2010 đến nay đã hơn 13 năm tuổi, đa phần cây già cỗi, chết khô và ngã đổ do ảnh hưởng gió, bão các năm trước nên diện tích cây sống còn lại không nhiều.
  - 3,3ha rừng trồng từ năm 2015 đến nay phát triển tốt.
+ Đối với 7,04ha còn lại: ngày 22/12/2015 Công ty đã nộp tiền vào Quỹ Bảo vệ và PTR tỉnh Phú Yên với tổng số tiền là 522.628.000 đồng, tương ứng với diện tích là 7,04ha.

✓ **Đối với tỉnh Đắk Lắk.**

Phương án trồng rừng thay thế thực hiện theo: Quyết định số 1783/QĐ-UBND ngày 04/8/2014; Quyết định số 2993/QĐ-UBND ngày 12/12/2014 của UBND tỉnh Đắk Lắk và Công văn số 2176/SNN-CCKL ngày 03/10/2017 của Sở NN&PTNT tỉnh Đắk Lắk, gồm:

+ Vị trí trồng: thuộc xã Ea Sô, huyện Ea Kar và xã Cư Prao, huyện M'Đrăk.
+ Tổng mức đầu tư phương án được phê duyệt là 18.435.343.000 đồng.
+ Thời gian thực hiện việc trồng rừng là 8,0 năm (kết thúc vào năm 2022).
+ Tổng diện tích rừng phải trồng là 175ha, trong đó có:

* 25ha trồng từ năm 2010 đến 2013: đạt yêu cầu về độ che phủ và đường kính cây. Tuy nhiên, cây trồng đến nay đã gần 10 đến 13 năm, và do ảnh hưởng của mưa, bão các năm trước nên một số lô có cây bị gẫy đổ, kém phẩm chất.

* 150ha trồng từ năm 2014 đến 2015, trong đó

✓ 70ha cây trồng ở vùng bán ngập lòng hồ: có 16,08ha phát triển thành rừng, nhưng chưa đạt yêu cầu đối với các tiêu chí về mật độ, độ che phủ. Diện tích còn lại cây bị chết.

- ✓ 80,0 ha cây trồng ở vùng không ngập khu vực lòng hồ: nằm giáp với rừng đặc dụng của Khu Bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Ea Sô. Có 63,07ha phát triển thành rừng. Diện tích còn lại cây bị chết.

Tổng giá trị đã thực hiện là: **16.207.218.054** đồng. Trong đó công tác chăm sóc, trồng dặm bổ sung thay thế cây bị chết từ năm 2015 đến 2021 là **6.218.052.104** đồng được phân bổ vào chi phí hoạt động SXKD công ty trong những năm qua. Giá trị trồng rừng ban đầu là **9.989.165.950** đồng đã được quyết toán vào chi phí đầu tư CTTĐ Krông H'Năng.

3) Các khó khăn và vướng mắc:

Trong quá trình thực hiện có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến kết quả trồng rừng như sau:

a) Thời tiết: Thời tiết các năm trước diễn biến quá bất thường, khô hạn (El nino các năm 2015, 2016); mưa, bão các năm vừa qua; và thiếu kinh nghiệm về trồng rừng nên chất lượng cây trồng không đạt, mặc dù hàng năm Công ty đã rất nỗ lực để thực hiện trồng dặm thay thế các cây bị chết.

b) Sai lệch vị trí: Trong 80ha cây trồng ở vùng không ngập giáp với rừng đặc dụng của Khu BTTN Ea Sô: có 20,2ha cây trồng chồng lấn sang đất trống của Khu BTTN Ea Sô, do sai lệch của việc chuyển đổi từ hệ tọa độ thiết kế sang tọa độ địa chính địa phương. Thời gian qua, SBA đã nỗ lực làm việc với các cấp chính quyền địa phương tỉnh Đắk Lắk đề nghị cho giữ nguyên diện tích 20,2 ha rừng chồng lấn này và bàn giao toàn bộ hiện trạng rừng cho Khu BTTN Ea Sô quản lý và đã được tỉnh Đắk Lắk chấp thuận. Hiện Công ty và Khu BTTN Ea Sô đang phối hợp giải quyết thủ tục bàn giao theo quy định.

Như vậy, sau khi bàn giao 20,2ha cho Khu BTTN Ea Sô, tổng diện tích rừng trồng còn lại tại tỉnh Đắk Lắk là 154,8 ha/175 ha, và Công ty có trách nhiệm tiếp tục thực hiện nghĩa vụ với địa phương trong thời gian đến.

c) Thay đổi về trách nhiệm quản lý rừng trồng:

Trước đây, theo Quyết định số 73/2010/QĐ-TTg và Thông tư 24/2013/TT-BNNPTNT thì sau khi kết thúc việc trồng rừng, SBA sẽ mời các cấp chính quyền địa phương liên quan tổ chức kiểm tra, nghiệm thu để bàn giao quản lý và kết thúc nghĩa vụ trồng rừng thay thế.

Hiện nay, toàn bộ diện tích rừng trồng thay thế là đất thuộc CTTĐ Krông H'Năng được Nhà nước cấp chứng nhận QSDĐ (sổ đỏ). Vì vậy, theo quy định của Luật lâm nghiệp số 16 có hiệu lực từ tháng 01/2019 và Thông tư số 13/2019/TT-BNNPTNT có hiệu lực từ tháng 01/2020 thì Công ty có trách nhiệm chăm sóc, quản lý rừng như một Chủ rừng đến hết thời hạn cho thuê đất vào tháng 03/2058.

Công việc này đòi hỏi tốn thêm nhân lực và chi phí lớn để tiếp tục trồng bổ sung thay thế cây bị chết, quản lý bảo vệ và phòng cháy chữa cháy rừng hàng năm cho đến hết tháng 03/2058. Hơn nữa có gần 60,0 ha/154,8 ha rừng trồng nằm giáp với Khu BTTN Ea Sô là rừng đặc dụng nên khi xảy ra vấn đề cháy rừng sẽ gặp nhiều rủi ro và

xử lý rất phức tạp. Trong khi đó, hoạt động SXKD chính của SBA là sản xuất điện, không có chuyên môn về lâm nghiệp nên sẽ gặp rất nhiều khó khăn.

4) Giải pháp và kiến nghị:

Để có cơ sở giải quyết những khó khăn và vướng mắc nêu trên, SBA đang tiến hành việc đánh giá hiệu quả kinh tế của 2 phương án:

Phương án 1: Tiếp tục trồng và quản lý rừng đến hết tháng 03/2058.

Phương án 2: Nộp tiền thay thế việc trồng rừng kết hợp khai thác tận thu phần rừng trồng hiện có.

Ngày 06/12/2022 SBA có công văn số 563/22/CV-S3-TCT và số 589/22/S3-TCT ngày 16/12/2022 gửi các Sở NN&PTNT tỉnh Đắk Lắk, Phú Yên để xin hướng dẫn thủ tục nộp tiền thay thế;

Tuy nhiên đến nay chỉ mới có Sở NN&PTNT tỉnh Phú Yên trả lời (công văn số 100/SNN-CCKL ngày 12/01/2023) với nội dung: "Do quy định hiện tại chưa có hướng dẫn cụ thể việc nộp tiền thay thế đối với trường hợp này và đề nghị SBA tiếp tục quản lý phần rừng đã trồng theo quy định". Về phía tỉnh Đắk Lắk, SBA vẫn chưa nhận được ý kiến phản hồi.

Hiện nay SBA đang tập trung giải quyết các hồ sơ, thủ tục liên quan để gửi báo cáo và mời Cơ quan chức năng kiểm tra, đánh giá kết quả sau khi kết thúc việc trồng rừng.

Đồng thời SBA đã ký hợp đồng thuê Phân viện Điều tra, Quy hoạch rừng Nam Trung Bộ và Tây Nguyên để khảo sát, lập dự toán, so sánh 2 phương án nói trên đối với phần diện tích rừng trồng thay thế tại tỉnh Đắk Lắk.

SBA kính báo cáo ĐHĐCĐ kết quả so sánh 2 phương án cụ thể như sau:

✓ *<u>Phương</u> án <u>1:</u> Tiếp tục trồng và quản lý rừng đến hết đời dự án (đến hết ngày 13/03/2058) cho 154,8 ha/175ha (đã trừ 20,2ha rừng chồng lấn bàn giao cho Khu BTTN Ea Sô quản lý) khu vực tỉnh Đắk Lắk.*

(a1) Tổng thời gian thực hiện là 34 năm (từ 2024 đến 2058).

(a2) Chi phí đầu tư là: 43.899.368.000 đồng, trong đó:

Giai đoạn từ năm 2024 đến 2032 là 27.909.077.000 đồng *(riêng năm 2024 là 11.155.970.000 đồng)* và giai đoạn từ năm 2033 đến 2058 là 15.990.291.000 đồng.

(a3) Doanh thu từ việc tận thu cây hiện có và tỉa thưa trồng mới trong khoảng thời gian từ năm 2023 đến 2058 là: 6.258.476.000 đồng *(trong đó, dự kiến năm 2023 là 2.744.216.000 đồng và năm 2032 là 3.514.260.000 đồng; từ năm 2033 đến 2058: quản lý bảo vệ và PCCCR, không tận thu tỉa thưa).*

⇨ Tổng chi phí thực hiện Phương án 1 *((a2)-(a3)):* 37.640.892.000 đồng.

✓ *<u>Phương án 2:</u> Nộp tiền thay việc thực hiện trồng rừng thay thế - kết hợp khai thác tận thu phần rừng đã trồng hiện có và nộp tiền bổ sung:*

(b1) Dự kiến chi phí khi thực hiện nộp tiền thay cho việc tiếp tục trồng rừng thay thế là: 13.097.603.232 đồng *(đơn giá tạm tính là 84.609.840 đồng/ha, theo Quyết định số 2690/QĐ-UBND ngày 13/11/2014 của UBND tỉnh Đắk Lắk, do hiện nay tỉnh Đắk Lắk chưa công bố đơn giá mới thay thế).*

(b2) Doanh thu dự kiến từ khai thác rừng trồng hiện có: 2.744.216.000 đồng (như phân tích ở mục *(a3)* nêu trên.

⇨ Tổng chi phí thực hiện Phương án 2 *((b1) - (b2)):* 10.353.378.000 đồng.

Như vậy, phương án 2 mang lại hiệu quả kinh tế tốt hơn cho SBA.

(Đính kèm Báo cáo này là các văn bản liên quan và chi tiết các Phương án tính toán so sánh nêu tại các Biểu số 1, 2, 3, 4, 5 do đơn vị Tư vấn lập kèm theo).

Với mong muốn giải quyết dứt điểm các tồn tại như trình bày ở trên, nhằm tập trung vào hoạt động SXKD điện. HĐQT xin báo cáo và kính đề nghị:

1. ĐHĐCĐ uỷ quyền HĐQT tiếp tục theo dõi, làm việc với các cơ quan chức năng tỉnh Đắk Lắk và cả tỉnh Phú Yên để làm rõ về chủ trương, thủ tục việc nộp tiền vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng thay cho việc trồng, chăm sóc, quản lý và bảo vệ rừng.

2. Trong trường hợp được phép thực hiện việc nộp tiền thay cho việc việc trồng, chăm sóc, quản lý và bảo vệ rừng, ĐHĐCĐ giao HĐQT tổ chức làm việc với các cấp chính quyền địa phương, giải quyết các thủ tục liên quan để nộp tiền theo quy định (kinh phí nộp theo đơn giá mới của UBND tỉnh Đắk Lắk, Phú Yên ban hành). Kinh phí này Công ty sẽ phân bổ vào chi phí trồng rừng theo quy định, đồng thời cố gắng làm việc với các cơ quan chức năng phân kỳ nộp hợp lý nhằm giảm bớt áp lực về tài chính và báo cáo kết quả sau khi thực hiện tại kỳ ĐHĐCĐ Công ty lần đến.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



THÁI HỒNG QUÂN

Nơi nhận:
- Như trên;
- BKS;
- Lưu HĐQT.

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG BA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:491 /23/CV-S3-TCT	*Đà Nẵng, ngày 26 tháng 10 năm 2023.*
V/v báo cáo kết quả điều tra, đánh giá hiện trạng rừng trồng thay thế công trình thủy điện Krông H'Năng.	

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Lắk;
- Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk.

Lời đầu tiên, Công ty cổ phần Sông Ba (SBA) xin chân thành cảm ơn sự quan tâm, giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Lắk, Chi cục Kiểm lâm tỉnh trong thời gian qua.

SBA nhận được Công văn số 799/CCKL-SDPTR ngày 16/8/2023 (Công văn số 799/CCKL-SDPTR) của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk (Chi cục Kiểm lâm) về việc phổ biến Công văn số 368/LN-KHTC ngày 10/7/2023 của Cục Lâm nghiệp và đề nghị SBA tổ chức điều tra, đánh giá xác định diện tích hoàn thành rừng trồng thay thế theo quy định của Bộ Nông nghiệp và PTNT tại Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019 hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh; Công văn số 368/LN-KHTC ngày 10/7/2023 của Cục Lâm nghiệp; Công văn số 2730/SNN-CCKL ngày 26/8/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn lập hồ sơ nghiệm thu trồng rừng thay thế sau kết thúc giai đoạn đầu tư.

Thực hiện nội dung Công văn số 799/CCKL-SDPTR, SBA đã tổ chức điều tra, đánh giá hiện trạng rừng theo các quy định nêu trên để làm căn cứ xác định diện tích hoàn thành rừng trồng thay thế công trình thủy điện Krông H'Năng sau khi kết thúc giai đoạn đầu tư, các nội dung cụ thể như sau:

- Tổng diện tích rừng trồng thay thế SBA đã thực hiện theo phương án được phê duyệt là **175,0**ha (tại Quyết định số 1783/QĐ-UBND ngày 04/8/2014, Quyết định số 2993/QĐ-UBND ngày 12/12/2014 của UBND tỉnh Đắk Lắk và Công văn số 2176/SNN-CCKL ngày 03/10/2017 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Đắk Lắk).

- Diện tích rừng trồng chồng lấn SBA đã hoàn thành công tác bàn giao cho Ban quản lý Khu BTTN Ea Sô quản lý là **20,2ha** (thực hiện theo Công văn số 8376/UBND-NNMT ngày 03/10/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk, Công văn số 3124/STC-TCDN ngày 07/10/2022 của Sở Tài chính và Công văn số 3483/SNN-CCKL ngày 20/10/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Đắk Lắk).

- Tổng diện tích còn lại SBA đã tổ chức điều tra, đánh giá hiện trạng rừng làm căn cứ xác định diện tích hoàn thành rừng trồng thay thế sau khi kết thúc giai đoạn đầu tư là **154,8**ha: chi tiết nêu tại hồ sơ điều tra, đánh giá do Phân viện Điều tra Quy hoạch rừng Nam Trung Bộ và Tây Nguyên lập kèm theo.

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG BA
573 Núi Thành - TP Đà Nẵng - Tel: 0236.3653592-2215592 - Fax: 0236.3653593
Email: sba2007@songba.vn * Website:www.songba.vn

SBA đã thực hiện phương án trồng rừng thay thế trên phần diện tích đất thuộc vùng lòng hồ thủy điện Krông H'Năng (được UBND tỉnh Đắk Lắk cấp Giấy CNQSDĐ để xây dựng công trình tại Quyết định số 2755/QĐ-UBND ngày 12/10/2009).

Công tác trồng rừng diễn ra từ cuối năm 2014 đến 2015. Trong suốt quá trình xây dựng cho đến khi đưa công trình vào vận hành, SBA nghiêm túc tuân thủ thực hiện đầy đủ các quy định liên quan của Nhà nước về quản lý đất đai, công trình; và trên thực tế, SBA đã rất nỗ lực triển khai công tác trồng rừng đảm bảo đủ diện tích theo yêu cầu, nhằm sớm hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước theo quy định chứ hoàn toàn không có mục đích kinh doanh.

Nếu tiếp tục chăm sóc, quản lý bảo vệ và PCCR rừng, SBA sẽ gặp rất nhiều khó khăn do hoạt động sản xuất kinh doanh chính của SBA chuyên về sản xuất điện, không có chuyên môn về lĩnh vực lâm nghiệp để tổ chức quản lý sử dụng rừng trồng và PCCR do Công ty tự trồng.

Vì vậy, SBA kính đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Lắk, Chi cục Kiểm lâm xem xét cho phép SBA được chuyển từ hình thức tự thực hiện trồng rừng thay thế sang hình thức nộp tiền trồng rừng thay thế như đã kiến nghị tại văn bản số 249/23/CV-S3-TCT ngày 31/05/2023. Diện tích nộp tiền trồng rừng thay thế là **154,8ha.**

Công ty cổ phần Sông Ba báo cáo và kính mong nhận được sự quan tâm giúp đỡ của Quý Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT. HĐQT (b/c);
- 02. PTGĐ;
- KN, KTKH, TTTV, TCKT;
- Lưu VTh, TCT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0400428... C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG BA Q. HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG

ĐINH CHÂU HIẾU THIỆN

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG BA
573 Núi Thành - TP Đà Nẵng - Tel: 0236.3653592-2215592 - Fax: 0236.3653593
Email: sba2007@songba.vn * Website:www.songba.vn

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC LÂM NGHIỆP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 368 /LN-KHTC
V/v chuyển từ hình thức tự trồng rừng thay thế sang hình thức nộp tiền

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2023

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Đắk Lắk

Cục Lâm nghiệp nhận được Văn bản số 607/CCKL-SDPTR ngày 28/6/2023 của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk về việc đề nghị hướng dẫn việc chuyển từ hình thức tự trồng rừng thay thế sang hình thức nộp tiền, Cục Lâm nghiệp có ý kiến như sau:

1. Hiện nay, chưa có quy định việc chuyển từ hình thức tự tổ chức trồng rừng thay thế sang hình thức nộp tiền sau một thời gian thực hiện.

2. Theo nội dung tại văn bản 607/CCKL-SDPTR, Công ty Cổ phần Sông Ba đã tự tổ chức trồng rừng thay thế theo Quyết định số 1783/QĐ-UBND ngày 04/8/2014, Quyết định số 2993/QĐ-UBND ngày 12/12/2014 của UBND tỉnh Đắk Lắk và đã hoàn thành việc trồng rừng thay thế theo phương án được duyệt. Như vậy, Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế theo quy định của Luật bảo vệ và phát triển rừng;

Đối với diện tích rừng trồng hình thành sau khi trồng rừng thay thế (nay đã đến kỳ khai thác) được thực hiện theo quy chế quản lý rừng tại Chương II, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; các quy định của pháp luật về lâm nghiệp, pháp luật hiện hành.

3. Để thực hiện dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh điện của Công ty Cổ phần Sông Ba trên diện tích rừng trồng thay thế, đề nghị Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk tham mưu thực ện theo trình tự, thủ tục về việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và trồng rừng thay thế đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật về lâm nghiệp.

Trên đây là ý kiến của Cục Lâm nghiệp, đề nghị Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk tham mưu, triển khai./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thứ trưởng Nguyễn Quốc Trị (để báo cáo);
- Lưu: VT, KHTC.

CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC LÂM NGHIỆP
BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Trần Quang Bảo

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TỈNH ĐẮK LẮK
CHI CỤC KIỂM LÂM

Số: 799 /CCKL-SDPTR

V/v phổ biến Công văn số 368/TCLN-KHTC ngày 10/7/2023 và đề nghị điều tra, đánh giá rừng trồng thay thế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 16 tháng 8 năm 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG BA
ĐẾN Số: .....
Giờ: .....
Ngày: 18/08/23

Kính gửi: Công ty cổ phần Sông Ba

Chi cục Kiểm lâm được Sở Nông nghiệp và PTNT giao tham mưu xử lý Công văn số 249/23/CV-S3-TCT ngày 31/05/2023 của Công ty cổ phần Sông Ba về việc kiến nghị cho phép chuyển đổi từ hình thức tự thực hiện trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển đổi mục đích sử dụng để xây dựng công trình thủy điện Krông H'Năng sang hình thức nộp tiền, trong đó Công ty đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét cho phép được chuyển từ hình thức tự thực hiện trồng rừng thay thế sang hình thức nộp tiền trồng rừng thay thế.

Chi cục Kiểm lâm có ý kiến như sau:

1. Ngày 28/6/2023, Chi cục Kiểm lâm đã có văn bản đề nghị Cục Lâm nghiệp hướng dẫn việc chuyển từ hình thức tự trồng rừng thay thế sang hình thức nộp tiền. Ngày 10/7/2023, Cục Lâm nghiệp có Công văn số 368/LN-KHTC, trong đó Cục Lâm nghiệp có ý kiến: *"(1) Hiện nay, chưa có quy định việc chuyển từ hình thức tự tổ chức trồng rừng thay thế sang hình thức nộp tiền sau một thời gian thực hiện. (2) Theo nội dung tại văn bản 607/CCKL-SDPTR, Công ty cổ phần Sông Ba đã tự tổ chức trồng rừng thay thế theo Quyết định số 1783/QĐ-UBND ngày 04/8/2014, Quyết định số 2993/QĐ-UBND ngày 12/12/2014 của UBND tỉnh Đắk Lắk và đã hoàn thành việc trồng rừng thay thế theo phương án được duyệt. Như vậy, Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế theo quy định của Luật bảo vệ và phát triển rừng"* (Công văn số 368/LN-KHTC ngày 10/7/2023 gửi kèm theo).

2. Căn cứ Điểm b Khoản 6 Điều 7 Thông tư số 25/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, quy định đối với chủ dự án tự tổ chức trồng rừng thay thế để được công nhận hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế như sau: *"Thực hiện trồng rừng thay thế đến khi được nghiệm thu hoàn thành, tổ chức quản lý, sử dụng rừng trồng thay thế theo quy định Thông tư này"*.

Để có cơ sở xem xét giải quyết đề nghị của Công ty cổ phần Sông Ba cần đánh giá hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế thông qua đánh giá chất lượng diện tích rừng của Công ty đã trồng. Do đó, đề nghị Công ty cổ phần Sông Ba tổ chức điều tra, đánh giá để xác định diện tích hoàn thành rừng trồng thay thế của đơn vị theo quy định của Bộ Nông nghiệp và PTNT tại Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019 hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh; Công văn số 368/LN-KHTC ngày 10/7/2023 của Cục Lâm

nghiệp; Công văn số 2730/SNN-CCKL ngày 26/8/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn nghiệm thu, lập hồ sơ nghiệm thu trồng rừng thay thế sau khi kết thúc giai đoạn đầu tư.

Chi cục Kiểm lâm phổ biến Công văn số 368/LN-KHTC ngày 10/7/2023 của Cục Lâm nghiệp và có ý kiến để Công ty cổ phần Sông Ba biết, thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Sở Nông nghiệp và PTNT (để b/c);
- Chi cục Kiểm lâm;
- Lưu: VT, SDPTR. Q 05b.

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH GIA LAI
CHI CỤC KIỂM LÂM

Nguyễn Đức Việt

SỞ NN VÀ PTNT TỈNH ĐẮK LẮK **CHI CỤC KIỂM LÂM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 607 /CCKL-SDPTR	*Đắk Lắk, ngày 28 tháng 06 năm 2023*

V/v đề nghị hướng dẫn việc chuyển từ hình thức tự trồng rừng thay thế hình thức nộp tiền.

Kính gửi: Cục Lâm nghiệp.

Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk được Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Đắk Lắk giao tham mưu xử lý kiến nghị nộp tiền trồng rừng thay thế để hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế của Công ty Cổ phần Sông Ba. Theo báo cáo của Công ty: Sau khi Công ty được UBND tỉnh Đắk Lắk cho phép chuyển mục đích sử dụng ừng để xây dựng công trình thủy điện Krông H'Năng tại Quyết định số 2718/QĐ ngày 19/10/2007 và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại Quyết định số 2755/QĐ-UBND ngày 12/10/2009. Công ty đã xây dựng Phương án và có Tờ trình đề nghị được thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế bằng hình thức tự tổ chức trồng và được UBND tỉnh Đắk Lắk phê duyệt tại Quyết định số 1783/QĐ-UBND ngày 04/8/2014 và sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 2993/QĐ-UBND ngày 12/12/2014. Công ty đã hoàn thành việc trồng rừng thay thế theo phương án được duyệt. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện Công ty gặp những khó khăn, vướng mắc, cụ thể: Do không có kinh nghiệm, chuyên môn để thực hiện công tác trồng rừng, chăm sóc rừng; thực hiện việc quản lý rừng, khai thác rừng trồng, trồng lại rừng và thực hiện các nghĩa vụ của chủ rừng theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp; mặt khác, Công ty tự trồng rừng thay thế trên diện tích đất được UBND tỉnh Đắk Lắk cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (với: Hình thức sử dụng là sử dụng riêng; mục đích sử dụng là đất công trình năng lượng) nên Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong việc thực hiện các mục tiêu của Dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh điện cũng như thực hiện các nghĩa vụ về Đầu tư, Đất đai, Thuế, Doanh nghiệp,... theo quy định của pháp luật. Do đó, Công ty đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Đắk Lắk cho chuyển từ hình thức tự tổ chức trồng rừng thay thế sang hình thức nộp tiền để hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế theo quy định. Đối với diện tích rừng trồng đến nay đã đến kỳ khai thác, Công ty sẽ tự tổ chức khai thác, giải phóng mặt bằng để sử dụng diện tích đất được giao theo đúng quy hoạch và mục đích sử dụng. Qua kết quả kiểm tra, theo dõi hàng năm đối với Công ty, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk xét thấy: Công ty Cổ phần Sông Ba đã có cố gắng, nỗ lực trong việc trồng và chăm sóc rừng trồng thay thế theo phương án đã được phê duyệt; phối hợp đầy đủ với Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk để kiểm tra, đánh giá việc thực hiện của Công ty; thực hiện các kiến nghị, hướng dẫn của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk.

Sau khi nghiên cứu các quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Bộ Nông nghiệp và PTNT đã ban hành trong thời gian qua, chưa có hướng dẫn thực hiện việc chuyển từ hình thức tự tổ chức trồng rừng thay thế sang hình thức nộp tiền sau một thời gian thực hiện. Do đó, Chi

cục Kiểm lâm chưa có cơ sở để tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Đắk Lắk xử lý kiến nghị của Công ty Cổ phần Sông Ba.

Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk kính đề nghị Cục Lâm nghiệp có hướng dẫn đối với trường hợp nêu trên để làm cơ sở tham mưu xử lý./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Lưu: VT, SDPTR. Q 05b.

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CHI CỤC KIỂM LÂM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH ĐẮK LẮK

Nguyễn Đức Việt